TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2023/HS-ST
Ngày: 28-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Ngôn
2. Ông Hoàng Văn Tấn

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Duy Tuyên- Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2023/HSST-QĐ ngày 26/4/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S, sinh năm 1997; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKHKTT: Thôn Tiên La, xã Đức Giang, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở trọ: Tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Thế (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Ly; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Vi Thị T; Bị cáo có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/10/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2023 đến nay; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** Chị Vi Thị T, sinh năm 2000 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Tiên La, xã Đức Giang, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

**** Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

**** Người chứng kiến:*** Anh Phạm Như D, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hạ Lát, xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 03/01/2023, tại khu vực cổng chợ My Điền thuộc tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý- Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ: Thu trên mặt đất tại vị trí bắt giữ S: 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa màu trắng viền màu đỏ bên trong chứa 01 viên nén hình tròn màu hồng đỏ (nghi là chất ma tuý dạng hồng phiến); 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khoá nhựa màu trắng viền màu đỏ bên trong chứa 02 gói giấy bạc đều có hai mặt màu bạc, bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng và hồng (nghi là chất ma tuý Heroine và chất ma túy dạng hồng phiến). Tất cả vật chứng trên được niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu "QT".

Quá trình bắt quả tang còn thu giữ tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của S 01 ví da màu đen bên trong có: 01 căn cước công dân; 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV tất cả đều mang tên Nguyễn Văn S; 03 con dao lam nhãn hiệu CROMA; 01 đoạn ống nhựa màu tím được cắt vát nhọn hai đầu; số tiền 130.000 đồng và 01 mảnh giấy bạc cả hai mặt đều có màu trắng bên trong có chất bám dính màu đen nghi là ma tuý, được niêm phong trong phong bì ký hiệu "KT"; 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98G1- 124.38.

Cùng ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trọ của S tại tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên. Kết quả thu trên giường trong phòng trọ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu "ĐT1" và 08 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đều có bám dính chất bột màu trắng (nghi là chất ma tuý Heroine), được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu "KX1".

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma tuý đối với Nguyễn Văn S bằng phương pháp sử dụng que test Amvi. Kết quả S dương tính với chất ma túy.

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang giám định số mẫu vật thu giữ được niêm phong trong các phong bì ký hiệu "QT", "KT" và "KX1".

Tại Bản kết luận giám định số 21/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

5.1. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "QT", đã được niêm phong gửi giám định:

- 01 (một) viên nén hình tròn, màu hồng đỏ (đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa màu trắng, viền màu đỏ là ma tuý, có khối lượng 0,099 gam, loại Methamphetamine.
- Trong 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khoá nhựa màu trắng, viền màu đỏ, bên trong đựng 02 (hai) gói giấy bạc, đều có hai mặt màu bạc:

+ Chất cục bột màu trắng đều là ma tuý, có tổng khối lượng 0,073 gam, loại Heroine.

+ Chất màu hồng bám dính trên chất cục bột màu trắng lượng mẫu quá ít không đủ để giám định.

5.2. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "KT", đã được niêm phong gửi giám định: Chất màu nâu đen bám dính trên một mặt của 01 (một) mảnh giấy bạc có hai mặt màu bạc là ma tuý, loại Heroine, không xác định được khối lượng mẫu.

5.3. Trong 01 (một) phong bì ký hiệu "KX1", đã được niêm phong gửi giám định: Chất bột màu trắng bám dính trong 08 (tám) túi ni lon màu trắng, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá nhựa, viền màu đỏ đều là ma tuý, loại Heroine, không xác định được khối lượng mẫu.

Ngày 06/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Bắc Giang chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc và vật chứng thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 08/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên tiến hành kiểm tra dữ liệu điện thoại di động và xe mô tô thu giữ của S. Kết quả không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận về nguồn gốc số ma tuý thu giữ khi bắt quả tang như sau: Khoảng 11 giờ ngày 03/01/2023, do bản thân có nhu cầu sử dụng chất ma tuý nên S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 98G1- 124.86 đi từ phòng trọ ở tổ dân phố Hoàng Mai 3, thị trấn Nếnh ra khu vực cổng làng My Điền thuộc tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên tìm mua ma tuý để sử dụng. Tại đây, S gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, cao khoảng 1,6m, người gầy, đeo khẩu trang màu trắng, mặc áo khoác màu xám, ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Excieter màu xanh, không rõ biển số xe (S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này), S hỏi mua của người này số tiền 250.000 đồng chất ma tuý Heroine và một viên hồng phiến và được người này đồng ý. S đưa cho người này số tiền 250.000 đồng, người này cầm tiền

đưa lại cho S 02 túi ni lon màu trắng có khoá kẹp một đầu, trong đó có 01 túi đựng 02 gói giấy bạc chứa chất ma tuý Heroine và 01 túi bên trong chứa 01 viên ma tuý hồng phiến. S cầm số ma tuý vừa mua được ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về phòng trọ để sử dụng, khi đi đến khu vực cổng chợ My Điền, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ; quá trình bị bắt giữ do sợ hãi nên S bỏ chạy và thả số ma tuý trên xuống đất thì bị lực lượng Công an phát hiện và thu giữ vật chứng liên quan.

Đối với 01 mảnh giấy bạc có hai mặt màu bạc và 08 túi ni lon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khoá bằng nhựa, viền màu đỏ thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở. S khai mảnh giấy bạc và 08 túi ni lon là vỏ để gói ma túy mà S đã sử dụng ma tuý tại phòng trước đó khoảng 03 ngày khi bị bắt, S mua ở khu vực bãi đất trống cổng làng My Điền thuộc tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên vẫn của người đàn ông bán ma túy cho S ngày 03/01/2023, S đã sử dụng liên tục từ lúc mua và S ngày 03/01/2023 sử dụng tiếp lần cuối. Ngày 06/3/2023, Công an huyện Việt Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S.

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 27/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

*Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo S và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 14 tháng tù đến 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 08 tháng tù tại Bản án hình sự số 19 ngày 21/3/2023 của Toà án nhân dân huyện Yên Dũng buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 22 tháng tù đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2023.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo S đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà

bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại Điều 292; Điều 293; Điều 305 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo S tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 03/01/2023, tại khu vực cổng chợ My Điền thuộc tổ dân phố My Điền 2, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý- Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,172 gam chất ma tuý (gồm: 0.099 gam chất ma tý Methamphetamine và 0,073 gam chất ma túy Heroine) với mục đích để sử dụng. Với hành vi nêu trên của bị cáo S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh một số tội phạm nguy hiểm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội nguy hiểm cho bản thân bị cáo và xã hội. Vì vậy, vụ án cần phải được xử lý nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Tại cơ quan điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay bị cáo S có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo S có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo S không có.

Từ những phân tích trên, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian để cách ly bị cáo với xã hội, mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo S cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô 98G1- 124.38, quá trình điều tra xác định là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Vi Thị T (vợ bị cáo S); khi chị T cho S mượn xe không biết S sử dụng làm phương tiện để đi mua ma tuý. Ngày 06/3/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 ví da màu đen bên trong có: 01 căn cước công dân; 01 thẻ Ngân hàng BIDV tất cả đều mang tên Nguyễn Văn S; 03 con dao lam nhãn hiệu Croma; 01 đoạn ống nhựa màu tím được cắt vát nhọn hai đầu; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 130.000 đồng là tài sản của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo xin lại 01 căn cư ớc công dân; 01 thẻ Ngân hàng BIDV tất cả đều mang tên Nguyễn Văn S; 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và số tiền 130.000 đồng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo. Nhưng tạm giữ lại 02 điện thoại và số tiền 130.000 đồng để đảm bảo T hành án.

- Đối với 03 con dao lam nhãn hiệu Croma; 01 đoạn ống nhựa màu tím được cắt vát nhọn hai đầu, tại phiên tòa bị cáo khai mục đích có sử dụng phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy các vật chứng này không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 phong bì đã được niêm phong, dán kín ký hiệu "QT", 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín ký hiệu "KT", 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín ký hiệu "KX1" các phong bì đều được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký cùng tên của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định. Đây là mẫu vật hoàn lại sau giám định, kết luận là chất ma túy, vật Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người nam thanh niên đã bán ma tuý cho S ở khu vực bãi đất trống cổng làng My Điền thuộc tổ dân phố My Điền 1, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên; quá trình điều tra xác định S không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này. Cơ quan điều tra đã xác minh tại tổ dân phố

My Điền 1, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên không xác định được đối tượng nào có đặc điểm như S khai có biểu hiện mua bán, tàng trữ trái phép chất ma tuý.

[10] Về án phí: Bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 21/3/2023 của Toà án nhân dân huyện Yên Dũng xử phạt bị cáo 08 (tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 01 (một) năm 11 (mười một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2023.

[2] Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì đã được niêm phong, dán kín ký hiệu "QT", 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín ký hiệu "KT", 01 phong bì thư đã được niêm phong dán kín ký hiệu "KX1" các phong bì đều được niêm phong bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký cùng tên của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định;

+ 03 con dao lam nhãn hiệu Croma;

+ 01 đoạn ống nhựa màu tím được cắt vát nhọn hai đầu.

- Trả lại cho bị cáo S:

+ 01 căn cước công dân; 01 thẻ Ngân hàng BIDV tất cả đều mang tên Nguyễn Văn S;

+ 02 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen nhưng tạm giữ lại để đảm bảo T hành án;

+ Số tiền 130.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo T hành án.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
THẨM
- TAND tỉnh Bắc Giang;

TÒA
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Vân